

63. BÁC HỒ GIỚI THIỆU

Ngày 29-7-1957, Bác Hồ đã tới Môritxbuốc thăm các cán bộ, sinh viên và học sinh Việt Nam đang ăn học ở Cộng hoà Dân chủ Đức. Đó là một ngày rất đáng ghi nhớ của chúng tôi - những công dân Việt Nam ở nước Bạn - và của các bạn Đức.

Ngay từ phút đầu, Bác bước đến trước micro và tươi cười nói chuyện với các cháu. Trước hết, Bác giới thiệu những người cùng đi, từ cụ Ôttô Búcvítxơ, một nhà cách mạng Đức lão thành, bạn thân thiết của Bác, đến các vị trong đoàn đại biểu Đảng và Nhà nước ta. Khi giới thiệu viên thiếu tướng và đại tá người Đức, Bác nói:

- Hai chú mặc quân phục rất đẹp kia là sĩ quan cấp cao của Quân đội nhân dân Đức đấy. Các chú ấy có nhiệm vụ bảo vệ Bác và bảo vệ cả các cháu nữa!

Chúng tôi vỗ tay sung sướng. Đến lượt chú Hummentenbec, Bác giới thiệu:

- Còn chú có khổ người to lớn kia thì làm lễ tân. Các cháu có hiểu lễ tân là gì không? Ví dụ, chú ấy có quyền nhắc Bác phải tuân theo giờ ăn, giờ ngủ.

Nghe Bác nói, chúng tôi cảm phục chú ấy lắm, vì chú có quyền to quá, đối với cả Bác Hồ của chúng tôi!

(Theo cuốn “Tuổi thơ bên lâu đài Moritzbung”)

64. BÁC HỒ “LÀM VUA” HAY SAO?

Một lần sang thăm Liên Xô, ở trong điện Kremli, một phóng viên Liên Xô đến xin chụp ảnh Bác và đề nghị Bác ngồi ở ghế tựa bọc gấm vàng rất đẹp, hai chỗ tỳ hai tay giống như hai đầu rồng rất tinh xảo. Bác tươi cười nói:

- Tôi ngồi cái ghế thường thôi, không ngồi ghế này, vì ảnh đưa về Việt Nam chắc sẽ có người hỏi: Bác Hồ “làm vua” hay sao mà lại ngồi ghế này?

Người phóng viên hiểu ngay ý Bác, nghe theo lời Bác, đổi ngay một ghế rất bình thường để Bác ngồi chụp ảnh.

(Theo cuốn “Bác Hồ trong trái tim các nhà ngoại giao”)

65. THÊM BA “KẺ THÙ”

Một cán bộ ngoại giao kể rằng: khi máy bay cất cánh rời Bắc Kinh đi Ulanbato chở Bác Hồ và đoàn đại biểu ta đến thăm hữu nghị chính thức Mông Cổ, đồng chí Phạm Ngọc Thạch, khi đó là Thứ trưởng Bộ Y tế, đưa thuốc chống nôn cho mọi người cùng đi, song không đưa thuốc chống nôn cho Bác. Cán bộ ngoại giao hỏi đồng chí Thạch:

- Vì sao anh không đưa thuốc chống nôn cho Bác?

Đồng chí Thạch trả lời:

TRẦN ĐƯƠNG

- Đã lâu lắm, trong tù dày, không có thuốc men để dùng, nên Bác đã rèn luyện cho mình một sức đề kháng mạnh, do đó, Bác Hồ đã quen không dùng thuốc hoặc rất ít dùng.

Đồng chí Thạch cười nói tiếp:

- Bác thường hay nói vui: từ ngày làm Chủ tịch nước, Bác có thêm ba “kẻ thù”; một là lễ tân bắt Bác phải đi đúng phép lễ nghi; hai là thầy thuốc bắt Bác phải uống thuốc này thuốc kia; ba là chụp ảnh bắt Bác phải ngồi đứng đúng tư thế.

Mọi người nghe đồng chí Thạch kể xong, cùng cười vui vẻ.

(Theo cuốn “Bác Hồ trong trái tim các nhà ngoại giao”)

66. “ĐỪNG NÓI BÁC “MÈO KHEN MÈO DÀI ĐUÔI” NHÉ!”

Trong một bữa cơm tối ở nước ngoài, một đồng chí lãnh đạo cấp cao thưa với Bác Hồ:

- Nghe nói bà Tổng Khánh Linh có quen Bác và rất kính trọng Bác, Bác có chuyện gì kể cho con cháu nghe!

Bác nói:

- Các chú muốn biết thì Bác kể...

Và Bác đã kể những lần Bác và bà Tổng Khánh Linh gặp nhau ở Pháp, ở Trung Quốc, kể về mối quan hệ giữa hai vị yêu nước Tôn Dật Tiên (chồng bà Tổng Khánh Linh) và Phan Bội Châu... Bác nói: “Có một chuyện thú vị là khi Bác đang công tác ở Đông Phương bộ thuộc Quốc tế cộng sản, thì có nhận trách

nhiệm là cần giao gấp một bức thư của Quốc tế Cộng sản gửi bà Tống Khánh Linh hiện đang ở Quảng Châu. Bác nói lúc ấy, ông Tôn Dật Tiên đã mất, bà Tống Khánh Linh vẫn tiếp tục hoạt động thực hiện những lý tưởng riêng của chồng. Ông Tưởng Giới Thạch, lúc đó là Tổng thống Trung Hoa dân quốc, miệng thì nói vẫn tôn sùng ông Tôn Dật Tiên, coi là bậc sư phụ, nhưng bên trong thì làm ngược lại những chủ trương, chính sách của ông Tôn Dật Tiên. Do đó, ông Tưởng Giới Thạch không ưa gì những hoạt động chính trị của bà Tống Khánh Linh, nhưng bề ngoài vẫn rất kính nể bà. Chỗ lưu trú của bà Tôn Dật Tiên ở Quảng Châu (hoặc ở Thượng Hải...) đều được ông Tưởng Giới Thạch cho quân lính canh gác rất cẩn mật, bề ngoài tỏ ra coi trọng, bảo vệ bà, nhưng bên trong chính là muốn hạn chế quan hệ chính trị của bà nhất là với người nước ngoài. Bác nói tiếp: Lúc đó, Quảng Châu đã là một trong những thành phố lớn của Trung Quốc, đã có nhà chọc trời mấy chục tầng. Nhà ở của bà Tống Khánh Linh được canh gác kỹ lưỡng. Muốn vào đưa thư tận tay cho bà thật không đơn giản. Nhưng nắm được tâm lý mấy lính Tưởng Giới Thạch là rất coi trọng hình thức, rất sợ những người giàu sang quyền quý, nên Bác nghĩ ngay ra một cách: thuê một ô tô có người lái vào loại sang nhất, một bộ smocking kèm mũ phớt ba toong, đôi giày và kính mắt cũng vào loại sang nhất, và Bác cứ dàn hàng đi vào nhà bà Tống Khánh Linh. Mấy lính Tưởng thấy xe ô tô bóng nhoáng, người ngồi trong xe ăn mặc sang trọng, nên vội vàng bồng súng chào, không hỏi han gì, và Bác đã ung dung đi lọt cả ba cửa canh. Vào đến nơi

TRẦN ĐƯƠNG

vừa gặp bà Tổng Khánh Linh đang bước ra cửa. Thấy Bác, bà Tổng Khánh Linh mừng rỡ và mời Bác vào phòng khách tỏ ý rất vui mừng. Bác trao thư và sau khi hàn huyên về tình hình thế giới, Bác xin cáo từ. Bà Tổng Khánh Linh cảm ơn Bác và tiễn Bác ra tận cổng. Kể xong, Bác cười nói:

- Các chú hỏi thì Bác kể, đừng nói Bác “mèo khen mèo dài đuôi” nhé!

(Theo cuốn “Bác Hồ trong trái tim các nhà ngoại giao”)

67. “BÁC KHÔNG BIỂU DIỄN”

Mùa rét nọ, Bác đến thăm một địa phương. Vì rét, Bác đội mũ lông, quần khăn kín. Hôm đó có nhiều cán bộ quay phim, chụp ảnh đi theo Bác. Bác nói vui với họ:

- Hôm nay Bác không biểu diễn đâu các chú chẳng có làm ăn được gì!

(Theo sách: “Hồ Chí Minh chân dung đời thường”)

68. “CHÁU LÀM NGOẠI GIAO VỚI CẢ BÁC SAO?”

Mùa hè năm 1961, Bác Hồ được các bạn Trung Quốc mời đi thăm Di hoà viên, một thắng cảnh ở ngoại thành Bắc Kinh. Cùng đi có Đại sứ và một số cán bộ của Đại sứ quán ta.

Đi đã thấm mệt, nhưng Bác rất vui vẻ. Các bạn Trung Quốc biết ý, đã mời Bác và anh em nghỉ, uống nước. Trên bàn bày sẵn bánh kẹo, nước, thuốc lá... Trông thấy bao thuốc lá “Con gấu trắng” (loại thuốc ngon của Trung Quốc, dành cho các nhà lãnh đạo), một cán bộ sứ quán ta thấy nổi lên cơn nghiện, nhưng không dám hút. Anh ta chủ động bóc bao thuốc lá mời Bác. Bác mỉm cười hỏi:

- Thuốc lá của bạn, chứ không phải của chú, sao chú lại mời Bác?

Anh cán bộ sứ quán rụt rè trả lời:

- Cháu thèm quá, nhưng Bác chưa hút, cháu mời Bác hút trước để cháu được hút theo.

Bác Hồ cười và ôn tồn nói:

- Chú là nhà ngoại giao, quen làm ngoại giao với các bạn nước ngoài, giờ vì cá nhân muốn được hút thuốc, lại đi làm ngoại giao với cả Bác sao?

Đại sứ ta và anh em cùng đi đều cười.

(Theo cuốn “Bác Hồ trong trái tim các nhà ngoại giao”)

69. “CU VỊNH THÀNH CÔNG TỬ BẠC LIÊU RỒI!”

Tết Mậu Thân 1968, Bác Hồ đã cho gọi gia đình ba vị tướng đã qua đời, gồm vợ và con các ông: Nguyễn Chí Thanh, Nguyễn Sơn và Trần Đăng Ninh vào Phủ Chủ tịch gặp Người. Bác đón các gia đình từ cửa ngôi nhà nhỏ của người thợ điện trước đây, dẫn

TRẦN ĐƯƠNG

mọi người ra sân chụp ảnh. Ai cũng muốn đứng cạnh Bác, nhưng Bác bảo: “Các cô đứng cạnh Bác, còn cu Vịnh đứng dưới chân!”. Vịnh là con trai Đại tướng Nguyễn Chí Thanh, lúc đó bé nhất nên được ưu tiên.

Bác mời mọi người ăn kẹo, bánh chưng, mứt tết. Bác rất vui và hài lòng khi thấy mấy anh chị em đều mặc đồng phục thiếu sinh quân, trông ai cũng chững chạc. Riêng cu Vịnh, hôm đó được mẹ diện cho quần kaki, áo len xanh cổ lọ, đi ủng Trung Quốc. Bác cười bảo: “Cu Vịnh ăn mặc diện thế này thì thành công tử Bạc Liêu rồi!”. Bà mẹ áy náy lắm, nhưng Vịnh không ngượng gì cả cứ sà vào lòng Bác đòi ăn kẹo, đòi hôn Bác. Được biết, từ hôm đó, hễ cho quần áo đẹp là Vịnh không mặc nữa, cậu bảo không thích làm công tử Bạc Liêu.

(Theo báo Tiền phong, số 2, 2-1-2008)

70. “MỘT SỢI RÂU LÀ MỘT XÂU BÁNH”

Một lần, Bác đến thăm khu văn công Trung ương (Cầu Giấy) đúng vào dịp Tết. Mọi người hết sức vui sướng, vỗ tay không ngớt. Bác khoát tay mọi người ngồi xuống và nói:

- Năm mới, Bác đến thăm và chúc tết các cô, các chú...

Rồi Bác bảo đồng chí cần vụ đưa cho Bác một bọc giấy to. Bác mở ra lấy kẹo chia cho mỗi người một chiếc. Có diễn viên vì quá say sưa ngắm Bác mà quên lấy phần. Thấy Bác hiền lành quá, một diễn viên đoàn

xiếc cổ lách đám đông vào ngồi kế bên Bác, đưa tay vuốt nhẹ chòm râu của Bác, Bác cười và nói đùa:

- Khéo chứ dứt râu của Bác! Một sợi râu là một râu bánh đây!

*(Theo tạp chí Chiêu Anh Các (Kiên Giang),
số 9-1999)*

71. “NHÀ MÁY CƠ KHÍ GIÀ LẮM, SAO KHÔNG THẤY NÓI ĐẾN?”

Lần ấy, Bác về thăm Nhà máy cơ khí Gia Lâm. Biết trước Bác sẽ đến, cán bộ nhà máy cùng cả ngàn công nhân nam nữ chuẩn bị rất kỹ: tổng vệ sinh từ cổng trước đến cổng sau, nhất là chỗ nào mà họ nghĩ Bác Hồ sẽ đến. Các báo cáo của đảng uỷ, giám đốc, công đoàn, nhà trẻ... đều được “bộ tứ” duyệt đi sửa lại rất kỹ. Đội nghi thức của thiếu nhi mừng nhất, vì được giám đốc cho may quần áo mới, khăn đỏ mới và sẽ được đứng cạnh Bác.

Ngày đó, Bác đến trong bộ quần áo giản dị, chân đi dép lố; các cán bộ nhà máy thì nhau báo cáo, nam mặc áo đại cán ủi thẳng băng, nữ mặc áo dài quần đen mới. Họ nói về thành tích trên tất cả các mặt, từ việc sản xuất nhanh, nhiều, tốt, rẻ, vượt chỉ tiêu và chất lượng đến việc chăm lo đời sống công nhân phụ nữ bốn tốt, thanh niên hai sẵn sàng.... Nghe xong, Bác hỏi:

- Còn gì nữa, nói hết đi!

Cán bộ nhà máy nhìn nhau; bí thư đảng uỷ nói khe khẽ:

TRẦN ĐƯƠNG

- Thưa Bác, hết rồi ạ!

Bác nghiêm nghị nói:

- Nhà máy có khỉ già lắm, sao không thấy nói đến?

Cả chủ nhà nhơ ngác. Thì ra, trên cổng chính của nhà máy, treo tấm biển to tướng với mấy chữ “Nhà may cơ khi Gia Lam”, không có dấu.

(Theo tạp chí Xưa và nay, số 63 tháng 5-1999)

72. “ĐẤY LÀ BỐN ANH EM”

Nhà điêu khắc nổi tiếng của Cộng hoà Dân chủ Đức trước đây là Henrich Dracke đã có dịp được Bác Hồ cho phép tạc tượng Bác. Lấy lý do rất bận, mỗi ngày Bác chỉ ngồi được ba mươi phút. Trong ba mươi phút ấy, Bác vẫn làm việc như đọc báo, bản tin... Có ba nhà điêu khắc Việt Nam xin “ăn theo”, cũng vào nặn tượng Bác. Họ đo khuôn mặt Bác, chiều ngang đến chiều dọc, khoảng cách hai gò má, tỷ lệ giữa vầng trán, sống mũi, cằm... và ghi ghi, chép chép. Họ cũng nhờ nhà nhiếp ảnh chụp Bác nhiều kiểu khác nhau ở các góc độ. Dựa vào việc đo đạc và tập ảnh chụp được, họ nặn tượng chân dung Bác và kịp đưa triển lãm phòng tranh tượng ở phố Tràng Tiền. Họ đem bốn tác phẩm quý báu đặt vào chỗ trang trọng nhất. Cả bốn nghệ sĩ vui sướng mời Bác đến xem. Bác đến, xem xong, Bác đi ra nói với một người quen bằng tiếng Pháp: “*Đấy là bốn anh em!*”

(Theo tạp chí Xưa và Nay, số 63, tháng 5-1999)

73. “NHỚ KHÔNG ĐƯỢC CHỦ QUAN, TỰ CHO MÌNH LÀ NHẤT THIÊN HẠ!”

Tháng 12 năm 1957, Bác Hồ về thăm nông trường Mộc Châu, một nông trường đã vượt qua nhiều khó khăn để vươn lên lập nhiều thành tích. Ban tham mưu nông trường cho dọn một con đường đi vòng quanh khuôn viên tới hội trường, hai bên mép đường đặt cây xanh, chậu cảnh và có hai hàng chiến sĩ đứng làm hàng rào danh dự vây cờ đón Bác.

Sau khi vào nhà khách, thăm hỏi sức khỏe cán bộ, chiến sĩ và nghe Bộ Tư lệnh nông trường báo cáo, Bác được mời đến hội trường theo con đường đã kỳ công sửa sang từ một tuần lễ nay. Song Bác không đi theo hướng đó mà chủ động theo con đường rất ngắn dẫn từ nhà khách tới hội trường. Bác nói:

- Lối đi này, các chú hàng ngày vẫn đi phải không? Đường ngắn đỡ được bao nhiêu thời gian. Làm việc gì cũng cần cái thiết thực nhất, tránh phô trương, hình thức, đúng không nào?

Buổi tối, nông trường bộ tổ chức đêm văn nghệ cây nhà lá vườn, toàn tiết mục tự biên tự diễn. Mọi việc đã đầu vào đây đúng như kế hoạch, sân khấu đã bật đèn, khán giả đông đủ, trật tự, phía trên đã kê bàn cao, có khay chén, lọ hoa. Đồng chí chính uỷ nông trường mời Bác vào và xin phép mở màn.

TRẦN ĐƯƠNG

- Ô, chú Hoàn (tên đồng chí Chính uỷ) đã chuẩn bị xong chưa mà mở màn?

- Thưa Bác, xong rồi ạ!

Bác ân cần nói:

- Bộ đội ngồi thấp mà bàn lại kê cao thế này, Bác ngồi đó, đằng sau xem văn nghệ thế nào được. Thôi, bỏ hết dây bàn và lọ hoa đi!

Đồng chí Chính uỷ hiểu ý Bác, liền gọi cán bộ trực ban. Bác nói:

- Cán bộ phải miệng nói tay làm chứ!

Thế là cả ban chỉ huy cùng nhau dẹp bàn sang một bên.

Sáng hôm sau, trước khi rời nông trường, Bác kéo cả Ban chỉ huy lại gần tám bản đồ trên tường. Bác nhìn đồng chí Chính uỷ, hỏi:

- Chú Hàm chỉ cho Bác nghe Liên Xô ở chỗ nào?

Chính uỷ chỉ đúng vị trí của Liên bang Xô Viết tô màu hồng đậm.

- Thế Việt Nam ở đâu? Bác hỏi tiếp:

- Thưa Bác, đất nước mình đây ạ!

Chính uỷ vừa đáp vừa chỉ một vòng quanh hình chữ S trên khu vực các nước Đông Dương.

Bác gật đầu:

- Thế còn nông trường Mộc Châu của các chú ở đâu?

Đồng chí Chính uỷ nhìn mãi, tám bản đồ thì rộng, bốn bề năm châu mệnh mông mà chỉ cho thật đúng vị trí của nông trường thì thật khó chính xác. Nhưng, đồng chí đành liêu:

- Thưa Bác, ở khoảng khu vực này ạ!

Chợt đồng chí hiểu ra: đâu phải chuyện Bác sát hạch, kiểm tra về địa lý! Bác mỉm cười:

- Các chú thấy không, công việc của các chú nặng nề và quan trọng lắm. Phải làm cho tốt. Nhưng so với cả nước, cả thế giới thì nông trường Mộc Châu chỉ là một chấm nhỏ thôi. Làm được nhiều việc tốt thì được khen, được trọng, nhưng nhớ không được chủ quan, tự cho mình là nhất thiên hạ...

Người Chính uỷ năm xưa ở nông trường Mộc Châu sau này là thiếu tướng Chính uỷ Bộ Tư lệnh Thủ đô. Hồi Bác lên thăm nông trường, đồng chí Phí Triệu Hàm còn trẻ lắm, mới 27, 28 tuổi, Kể lại những kỷ niệm ngày nào, Thiếu tướng khẳng định đó là những bài học thấm thía vô cùng, vừa sinh động, cụ thể, vừa sâu sắc. Thiếu tướng nói: “Ông cụ tài thật, như đọc được mọi điều sâu kín nhất trong tâm tư cán bộ!”. Chuyện là ngày ấy, các đồng chí lãnh đạo Nông trường còn quá trẻ, được khen thưởng liên tục, nên ai nấy cũng có tý kiêu ngâm!

74. “CHÚ ĐÁNH DIÊM, GIÓ THỔI LỬA CHÁY RÂU BÁC!”

Một lần, trên chuyến đi công tác, Bác Hồ và các chiến sĩ bảo vệ dừng lại nghỉ chân bên đường. Nhìn thấy Bác mở hộp lấy điếu thuốc lá, một chiến sĩ đi tới đánh diêm, Bác đưa tay ngăn lại:

- Chú để Bác làm - Bác cười rất vui, nói tiếp - Chú đánh diêm, gió thổi lửa cháy râu Bác!

TRẦN ĐƯƠNG

Bác và các chiến sĩ cùng cười.

Song, anh em nghĩ ngay rằng Bác nói một việc nhỏ nhưng có ý nghĩa lớn: việc mà cấp trên thấy là được thì hãy tự làm lấy, đừng quan cách phiên từ cấp trên đến cấp dưới. Bác đánh diêm châm lửa vào điếu thuốc rồi dùng đế dép cao su di tắt tàn lửa. Bác nói:

- Đáng lẽ trong rừng thông thì không nên hút thuốc. Nếu hút thì phải dập tắt hết tàn lửa.

Hút xong hơi thuốc lá, Bác nói:

- Các chú thường nói học tập Bác, nhưng có hai điều các chú đừng học - Bác cười hiền hậu - Một là Bác hút thuốc lá nhiều không có lợi cho sức khỏe. Hai là Bác không lập gia đình...

(Theo báo Văn Nghệ, số 9, 1-3-2008)

75. “LÀM SAO TRÁNH KHỎI NHỮNG BẤT ĐỒNG Ý KIẾN...”

Tháng 11 năm 1966, một đoàn đại biểu của Đảng và Chính phủ cách mạng Cuba đã sang thăm Việt Nam. Đoàn do Tổng thống Osvaldo Dorticos dẫn đầu. Tham gia đoàn có ông Raul Castro, Bí thư thứ hai Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng các lực lượng vũ trang cách mạng và một số cán bộ cao cấp khác của Đảng và Chính phủ Cuba.

Vào thời điểm đoàn sang thăm Việt Nam, Mỹ đang leo thang chiến tranh, đánh phá ác liệt miền Bắc nước

ta bằng không quân. Đó cũng là lúc quan hệ Xô - Trung và tình hình đoàn kết quốc tế có những diễn biến phức tạp.

Tại các cuộc hội đàm, Thủ tướng Phạm Văn Đồng và ông Raul Castro trình bày những nét lớn về tình hình của mỗi nước và một số vấn đề quốc tế mà hai bên cùng quan tâm. Không khí phòng hội đàm có phần trầm lắng.

Bác Hồ, người trực tiếp chủ trì các chương trình tiếp và làm việc với đoàn bạn, cũng có mặt tại cuộc hội đàm này. Trước không khí trầm lắng như đã nói, Bác đề nghị nghỉ giải lao ít phút.

Trước khi tiếp tục cuộc hội đàm, bất chợt Bác thân tình hỏi ông Raul Castro:

- Chú có yêu vợ không? Có bao giờ cô, chú cãi nhau không?

Sau một phút ngạc nhiên, ông Raul Castro trả lời:

- Dạ, có chứ!

Dường như hiểu được ý Bác muốn nói, mọi người cười ồ lên rất thoải mái, làm thay đổi hẳn không khí của phòng họp.

Với thái độ chân tình, Bác nói tiếp:

- Thế nay, vợ chồng sống yêu thương nhau như vậy mà có lúc cũng va chạm, cãi nhau, hướng chỉ giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa và cả phong trào cộng sản quốc tế bao la, làm sao tránh khỏi những bất đồng ý kiến.

(Theo báo An ninh thế giới, số 734, ngày 1-3-2008)

76. NHỮNG KỶ NIỆM VUI CỦA ĐỒNG CHÍ HOÀNG QUỐC VIỆT VỀ BÁC HỒ

1 Lần đầu gặp Bác ở Cao Bằng, đồng chí Hoàng Quốc Việt đã được đồng chí Hoàng Văn Thụ giới thiệu. Khi biết rõ họ và tên ông Việt là Hà Bá Cang, Bác nhớ ngay đến hồi đầu năm 1931. Khi ấy, Bác nhận được bản báo cáo từ trong nước gửi sang, nói về vụ xử án ở Kiến An, trong đó có tên ông Hoàng Quốc Việt. Nhìn ông Việt trong giấy lát, Bác cười nói: “Hồi ấy báo cáo gửi sang bản đánh máy lại không có dấu, cho nên tôi đọc đoán là Hà Bá Cang”. Bác cố nhấn mạnh hai chữ “Hà Bá” mà lướt nhẹ chỉ “Cang”, làm cho mọi người đứng đấy cười ầm cả lên, phá tan cái không khí trang nghiêm, do dự lúc ban đầu. Sau câu “pha trò” của Bác làm mọi người rất vui, phấn khởi tinh thần, xoắn xuýt lấy Bác.

2 Sau chuyến đi công tác ở Bách Sắt (1944), ông Hà Bá Cang lúc này lấy tên là Hoàng Quốc Việt trở về nước. Tới Lam Sơn, vào trong căn nhà sàn, thấy Bác Hồ đang ngồi đó, ông Việt thốt lên “Bác! Bác!”. Mọi người đi cùng đoàn ông Việt cũng gọi Bác như thế. Bác đứng dậy, bắt tay từng người, hỏi thăm sức khoẻ khi đi đường. Nhìn ông Việt, Bác nói: “Vất vả gian lao làm cho “ông hoàng nước Việt” rẻ khoẻ hẳn ra”. Mọi người cười rất vui.

3 Hồi ở chiến khu Việt Bắc, tại khu vực Định Hoá, có nhiều thú dữ, nhất là hổ. Cục bảo vệ quy định: các cán bộ không được ngủ lẻ tẻ một mình và hạn chế việc “đi lẻ” về với gia đình. Một hôm, vì đã lâu không được gặp vợ, nên nhớ quá, ông Việt lên ra ngoài, đi thẳng xuống chỗ vợ ông. Một lát sau, chiến sĩ cảnh vệ và bác sĩ tỉnh giấc, không thấy ông Việt, liền vùng dậy đi tìm. Tìm mãi không thấy, họ lo lắng, phải đến báo cáo với Bác. Nghe xong, Bác nói: “Các chú xuống chỗ cô Bàng (vợ ông Hoàng Quốc Việt - T.Đ) xem, nếu không ở đấy thì hổ vô rồi”

Mấy hôm sau ông Việt đến gặp Bác, Bác nhìn ông mỉm cười: “Chú Việt đánh “du kích” rất giỏi. Tôi phục chú đấy!”

Ông Việt hơi ngượng, nói khẽ: “Thưa Bác...”. Trước sự ấp úng của ông Việt Bác cười to. Ông Việt cười theo: “Sự đôn hậu của Bác sưởi ấm lòng tôi trong cái rét ngọt ngào của núi rừng Việt Bắc”. Ông Việt đã viết như vậy trong Hồi ký của mình.

(Theo sách: “Con đường của Bác”)

77. “CỦA ÍT LÒNG NHIỀU”

Trong vườn Bác bên nhà sàn trong khuôn viên Phủ Chủ tịch, Bác cho trồng và chăm bón nhiều loại cây như: dừa, bưởi, vú sữa, dầu cọ... Một hôm trồng cam, Bác bảo cam là loại cây có quả sai nhưng khó tính, đòi hỏi nhiều sự chăm sóc tận mẫn

hàng ngày; nào là bắt sâu đục thân, làm sạch cỏ dưới tán lá và quanh gốc. Như để thí nghiệm đất và giống, Bác cho trồng trong vườn phía sau nhà sàn một số cây cam Bố Hạ, cam Xã Đoài, cam Hải Dương... và chiều nào có chút thì giờ rảnh rỗi là Bác không quên ra ngắm nghía những mầm lá cam đang nhú và tìm bắt sâu cho cam. Hôm đoàn khách Liên Xô có anh hùng phi công vũ trụ Ti Top sang Việt Nam vào thăm Bác. Trong không khí thăm tình hữu nghị Việt Xô, lại vào lúc cam trong vườn ương ương quả chín mùa đầu, Bác Hồ tự tay hái cam và tặng khách. Vừa trao tặng, Bác vừa nói vui vui, thoải mái:

- Của ít lòng nhiều, xin quý khách nhận cho!

*(Theo lời kể của ông Ngô Văn Các
người giúp việc Bác Hồ)*

78. “QUÀ CỦA TÔI, TÔI PHẢI TỰ NHẬN LẤY”

Tháng 2 năm 1958, Bác Hồ sang thăm hữu nghị chính thức Ấn Độ. Trong chuyến đi này, Người đã nói chuyện với nhân dân Thủ đô Niu Đêli trong cuộc mít tinh tại Thành Đỏ. Theo phong tục Ấn Độ, đại biểu các tầng lớp nhân dân Ấn Độ đều lần lượt choàng những dải hoa tươi lên cổ các vị khách quý để tỏ lòng kính trọng và hiếu khách. Nhiều vị khách nước ngoài trước phong tục này thường nhận hoa rồi đưa cho cán bộ lễ tân đứng cạnh hoặc đặt lên bàn, nhưng Bác Hồ đã nhận tất cả để cho từng người choàng những dải hoa lên cổ mình và không gỡ ra.

Điều ngạc nhiên hơn là lúc Bác nhận tấm thảm len khá lớn do bà Thị trưởng Niu Đêli thay mặt nhân dân thủ đô trao tặng. Mọi người tưởng rằng, như các vị khách khác, Bác chỉ nhận tượng trưng, nhưng Bác nói: “Quà của tôi, tôi phải tự nhận lấy!” và bằng một động tác nhanh, Bác đã vác tấm thảm khá nặng đó lên vai trước sự ngạc nhiên của hàng vạn người tham gia. Bác nói: “Tôi vác cả tình cảm của nhân dân Ấn Độ trên vai!”.

Những tiếng hô nổi lên như sấm dậy: “Hồ Chí Minh, Zindaba; Việt Nam, Zindaba; Hìn đi Việt Nam, Bhai bhai” (Zin đa ba: muôn năm; Hindi: Ấn Độ; Bhai: anh em).

(Theo sách: “Những người con đỡ đầu của Bác Hồ”)

79. “XUNG TRẬN!”

Nhân dịp đón các đồng chí ở miền Nam ra thăm miền Bắc vào dịp Tết Nguyên đán, văn phòng Trung ương Đảng tổ chức bữa cơm thân mật.

Các đồng chí và gia đình được mời đến dự đông đủ. Riêng còn thiếu gia đình Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Ban tổ chức có ý đợi một lát. Bác bảo:

- Đúng giờ ta đi ăn cơm, ai tới chậm để phần.

Đang lúc mọi người chuẩn bị nâng cốc thì Đại tướng Võ Nguyên Giáp và gia đình tới. Biết chậm, Đại tướng mặc dù mặc quân phục vẫn vội bế hai cháu nhỏ

TRẦN ĐƯƠNG

khẩn trương bước vào phòng. Vợ đồng chí cùng cháu lớn theo sau vội vã.

Thấy Đại tướng, Bác xem giờ rồi nói:

- Chú Văn chậm 5 phút. Đại tướng cũng chậm giờ à?

- Thưa Bác, riêng quân chủ lực thì cơ động dễ dàng. Song, còn “lực lượng dân quân du kích” đông đảo thế này cơ động khó quá ạ!

Bác cười khen:

- Giỏi! Chú ứng biến nhanh như vậy nếu nắm vững lực lượng của mình thì giặc nào cũng thắng

Nói rồi Bác chỉ vào bàn ăn:

- Xung trận.

Mọi người cùng cười ồ cả lên và theo Bác vào “trận”

(Theo sách: “Một số lời dạy và mẫu chuyện về tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh”)

80. “KHÔNG KHÉO DÂN LẠI NÓI...”

Khi đi công tác các nơi, Bác bảo những người giúp việc chuẩn bị sẵn thức ăn từ nhà mang đi hoặc mang nồi đi tự nấu lấy để tiết kiệm, tránh các nơi khi đón Bác thường tổ chức ăn uống linh đình. Bác đã có lần nói đùa:

- Bác không ăn, vì không khéo dân lại nói rằng ông Chủ tịch nước về thăm làm thịt mất con bò

(Theo sách: “Chuyện kể của những người giúp việc Bác Hồ”)

81. “HOÁ RA BÁC KHÔNG TIN CÁC CHÚ À?”

Có một đồng chí cán bộ cao cấp gửi biểu Bác chiếc kết sắt. Anh em phục vụ xin phép được kê vào phòng làm việc của Bác. Bác cười nói vui:

- Hễ có cái gì quý các chú cũng đem tặng thì phòng Bác chứa sao hết?

Một đồng chí báo cáo với Bác chiếc kết này rất tiện lợi, xin Bác nhận để tài liệu cho chắc chắn.

Bác chỉ mảy anh em đang đứng bên cạnh.

- Ở ngoài đã có các chú canh vệ canh gác, ngay bên Bác cũng có các chú đây. Nếu phải dùng đến kết sắt hoá ra Bác không tin các chú à?

Mọi người cùng cười vang với câu nói vui của Bác.

(Theo sách: “Chuyện kể của những người giúp việc Bác Hồ”)

82. CHIA KẸO CỦA BÁC

Để động viên phong trào “Dạy tốt, học tốt”, Bác Hồ bảo các thư ký của Người cho Bác biết trường nào có thầy, cô giáo, học sinh thật xuất sắc để Bác biểu dương, khen thưởng kịp thời. Sau đó, Bác lại cho chủ trương: hàng năm, sau khi kết thúc năm học, các trường, trước hết là các trường cấp I, cấp II tổ chức

TRẦN ĐƯƠNG

cho học sinh xuất sắc lên Phủ Chủ tịch để Bác biếu dương, tặng quà. Để chuẩn bị cho việc này, ông Hồng Lĩnh, nguyên cán bộ Thông tin của thành phố Hà Nội, đã chuẩn bị khá kỹ, nắm tình hình chung mọi mặt của các trường để khi Bác hỏi gì thì sẽ trả lời. Nhưng sau đó, Bác bảo ông Lĩnh cho Bác biết tin hai học sinh xuất sắc nhất của Trường cấp I Thăng Long và dẫn các em lên gặp Bác. Thấy ông Lĩnh có vẻ lúng túng, Bác bảo ông xuống gặp cô hiệu trưởng dẫn các cháu lên và nói: Trường đông học sinh cũng khó nắm hết nhưng những học sinh thật xuất sắc, chắc chú là lãnh đạo nhất thiết phải nắm chắc.

Bác trao cho ông Lĩnh túi quà và bảo chia cho các cháu và hỏi:

- Chú định chia cho mỗi cháu bao nhiêu kẹo?

Ông Lĩnh thưa:

- Xin phép Bác chia cho mỗi cháu 10 chiếc.

Bác hỏi vui:

- Sao lại 10 chiếc?

Ông thưa:

- Dạ, ở trường các cháu được điểm 10 là cao nhất.

Bác cười, đồng ý.

Chia xong, còn khá nhiều kẹo, Bác hỏi:

- Bây giờ chia cho ai và mỗi người bao nhiêu?

Ông Lĩnh thưa:

- Cháu xin phép đề nghị với Bác chia cho các thầy, cô, cũng mỗi người 10 chiếc.

Bác cười hỏi vui:

- Sao cũng 10 chiếc?

Ông Lĩnh thưa:

- Thưa Bác, thầy nào trò ấy!

Bác cười đồng ý. Ông Linh quá xúc động trước sự quan tâm, chu đáo, sát sao, cụ thể của Bác.

*(Theo báo Kinh tế và Đô thị,
số xuân Mậu Tý - 2008)*

83. BÁC THĂM XÍ NGHIỆP MAY 40

Ngày 20-4-1963, Bác Hồ về thăm xí nghiệp may 40 sản xuất quần trang quân dụng. Bác đi thăm nơi công nhân làm việc, quan sát rất kỹ, thấy anh chị em đang ngồi rút 2 sợi dây to và dài rất nặng nhọc. Bác bảo nên tìm cách khác cho đỡ mệt hơn.

Bác hỏi tỉ mỉ từ tỉ lệ giấy sản xuất hòng, giá thành..., rồi khen anh em đóng giày tốt nhưng chê giá còn cao và nói rất vui:

- Như vậy là các chú cắt cổ bộ đội đấy!

(Theo sách: “Hồ Chí Minh chân dung đời thường”)

84. “KHÔNG ĐƯỢC TỰ NHẬN NHƯ THẾ!”

Chiều 11-1-1960, hàng ngàn cán bộ và nhân dân Hà Nội tập nập lao động tại công viên Hồ Bảy Mẫu (nay là công viên Lê Nin) với khí thế vui tươi, hối hả của một ngày lao động Xã hội chủ nghĩa.

TRẦN ĐƯƠNG

Bất ngờ một chiếc xe con dừng lại trước cổng ra vào công viên. Bác Hồ trong bộ quần áo màu nâu sẫm giản dị, nhanh nhẹn bước xuống xe. Mọi người reo to:

- Bác Hồ đến, Bác Hồ đến!

Bác rất vui giơ tay vẫy chào mọi người và nói vui:

- Bà con cứ làm việc đi chứ!

Nhưng mọi người đều vội vã chạy về phía Bác. Lúc này Bác đã đi đến bên bờ hồ rộng của công viên; Bác đi như một thanh niên khoẻ mạnh. Bác nhanh nhẹn xắn tay áo lên, một tay cầm xẻng, một tay nhấc cây đa nhỏ có lá xanh tươi, đặt xuống hố đã tào sẵn rồi xúc đất vun cho cây đứng vững. Khi Bác vun xong xẻng đất cuối cùng, mọi người vỗ tay hò reo, vui sướng hô vang:

- Bác Hồ trồng cây khéo quá!

- Bác Hồ trồng cây đa đẹp quá!

Sau tràng vỗ tay kéo dài vừa dứt, Bác giơ tay ra hiệu cho mọi người im lặng và hỏi:

- Bà con lao động có thi đua làm nhanh làm tốt không?

Có tiếng trả lời:

- Dạ, thưa Bác, có ạ!

Bác hỏi tiếp:

- Thế các cô các chú đã bình bầu khu phố nào làm giỏi nhất chưa?

Có tiếng trả lời:

- Dạ thưa Bác, khu phố Ba Đình làm giỏi nhất ạ!

Bác cười vui và nói:

- Ô, không được tự nhận như thế!

Mọi người nghe Bác nói vậy cũng cười vang. Người nói:

- Các cô các chú phải bình bầu cụ thể khu phố nào giỏi nhất, Bác sẽ có thưởng!

Mọi người đồng thanh đáp lại lời Người:

- Thưa Bác, vâng ạ!

(Theo báo Người Hà Nội, số 8, ra ngày 22-2-2008)

85. MỘT CUỘC GẶP VUI VẺ, THÂN TÌNH

Bà Nguyễn Đình Chi, nguyên Hội viên Hội đồng Cố vấn Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam và Liên minh Huế, đã nhiều lần được gặp Bác Hồ. Riêng lần gặp vào ngày 28 tết Nguyên đán năm 1969 đã để lại trong lòng bà những kỷ niệm sâu sắc nhất. Bà kể:

“Khoảng 10 giờ 30, Đoàn liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Huế vào Phủ Chủ tịch chúc Tết Bác. Anh Dương Tiềm và anh Nguyễn Thúc Tuân giúp tôi mang 4 hộp mứt. Buổi tiếp có Tổng Bí thư Lê Duẩn, Chủ tịch Quốc hội Trường Chinh và một số vị lãnh đạo khác. Tôi kính tặng Bác 4 hộp mứt do chính tay tôi làm. Bác nhận quà và bảo người phục vụ ở phòng bếp sắp mứt ra đĩa và đem dọn lên, không cần có người dùng thử để kiểm nghiệm. Bác rất vui vẻ mời mọi người cùng ăn. Thật là đột ngột, cử chỉ giản dị tự nhiên của Bác làm cho tôi hết sức xúc động. Bác

TRẦN ĐƯƠNG

đã dành cho tôi một sự tin cậy tuyệt đối. Vinh dự cho tôi biết bao! Nhưng càng vinh dự bao nhiêu, tôi càng lo lắng bấy nhiêu. Lỡ trời lạnh, Bác đau bụng chút thôi, tôi cũng gánh không hết trách nhiệm.

Thấy Bác chỉ dùng món chanh, tôi thưa Bác xin Bác dùng mút bí, mút cam hoặc mút cam quýt vì mút chanh đắng. Bác cảm ơn và nói:

- Phải có cam, có khổ chứ!

Bác vui vẻ miệng nói và tay xóc mút cam ăn. Tôi nghĩ câu nói ấy của Bác có dụng ý răn dạy tôi: “Làm cách mạng phải chịu đựng cam khổ”.

Trong câu chuyện cuối năm vui vẻ, nhân nói về sức mạnh của tinh thần đoàn kết, Tổng Bí thư Lê Duẩn nêu câu châm ngôn của dân tộc: “*Thuận vợ thuận chồng tát biển Đông cũng cạn*”. Bác liền góp chuyện một cách bất ngờ:

- Những người một mình thì thuận với ai?

Tất cả những người có mặt hôm ấy đều cảm thấy thích thú. Không ngờ Bác lại bình dị và vui đến thế! Không ai dám trả lời câu hỏi của Bác. Tôi nghĩ trong lòng: “Thì Bác thuận với nhân dân” nhưng cũng không dám nói ra. Rồi Bác nói:

- Một mình thì phải làm việc bằng hai!

“Dễ vậy, sao mình nghĩ không ra!” - Tôi tự trách mình là người nông cạn. Nhớ câu nói của Bác tôi thấy vấn đề sáng tỏ, dễ dàng.

(Theo báo Văn nghệ, số 35, ngày 23-8-1999)

86. “NHỜ ƠN THÁNH ALLAH...”

Năm 1967, Đại sứ nước ta tại Cộng hoà Arập thống nhất (Ai Cập) về nước công tác. Được tin ông về nước, Bác Hồ cho gọi lên Phủ Chủ tịch báo cáo công tác. Ông vừa bước vào phòng khách, đã thấy Bác ngồi sẵn ở đó. Ông vui sướng hỏi thăm sức khoẻ Bác, Bác cười, nói vui bằng tiếng Arập:

- Cám ơn, nhờ ơn thánh Allah...

*(Theo cuốn Bác Hồ trong
trái tim các nhà ngoại giao)*

87. “NGON THẬT HAY NGON GIẢ?”

Ngày mùng 2 Tết Kỷ Dậu (1969), Bác Hồ đã về thăm “Đôi cây đón Bác” ở thôn Yên Bồ, xã Vật Lại - huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây.

Dịp ấy, đồng chí Xuân Trường, Bí thư tỉnh uỷ Hà Tây tặng Bác bó hoa tươi. Đồng chí Vũ Kỳ, Thư ký của Bác, định đón hoa dâng Bác. Bác cười bảo đồng chí Kỳ:

- Chú là con trai, làm gì có duyên ôm hoa, phải để các cháu gái ôm hoa chứ?

Hai cháu gái đi cùng đoàn tươi cười bước lên đón hoa.

TRẦN ĐƯƠNG

Đồng chí Mạnh Đệ, Bí thư huyện uỷ Ba Vì biếu Bác 1kg thuốc lá Ba Vì thơm ngon thái sẵn. Bác liền bảo:

- Các chú phong kín thế này, Bác biết thế nào là ngon thật hay ngon giả? Vì đâu có lấy ngay mà hút được?

Bác vừa nói vui vừa cười làm mọi người cùng cười theo.

Đồng chí Đệ lại biếu Bác hai khóm sẵn nặng tới 15kg. Bác gật đầu khen sẵn tốt và nói:

- Đây là sản tuyển chọn qua hội thi để báo cáo thành tích với Bác chứ gì?

Bác cười và nói thêm:

- Rút kinh nghiệm lần sau biếu Bác phải luộc chín Bác mới ăn được và còn chia cho mọi người cùng hưởng chứ!

(Theo tạp chí Tản Viên Sơn, số 5 + 6 / 1999)

88. “BÁC MONG MUỐN CÓ NHIỀU “CỐC” HƠN NỮA”

Vào dịp Tết Kỷ Dậu (1969), Bác đến thăm quân chủng phòng không không quân, một quân chủng tuy mới thành lập, nhưng đã đạt nhiều thành tích vẻ vang. Được Bác đến thăm, ai cũng vô cùng phấn khởi. Bác hỏi:

- Buổi họp hôm nay có mấy đồng chí là anh hùng quân đội?

Đồng chí Đặng Tính, Chính uỷ Quân chủng báo cáo:

- Thưa Bác! Có 5 đồng chí ạ!

Bác gật đầu rồi hỏi:

- Đồng chí nào hạ nhiều máy bay nhất?

- Thưa Bác, đồng chí Nguyễn Văn Cốc đã bắn rơi 9 chiếc.

Bác liền gọi:

- Chú Cốc lên đây! - Và Bác tươi cười nói vui - Năm nay Bác mong muốn có nhiều “Cốc” hơn nữa!

Cả hội trường rộn lên tiếng cười vui vẻ.

Đồng chí Nguyễn Văn Cốc bước lên đứng cạnh Bác. Bác thân thiết ôm hôn anh giữa tiếng vỗ tay hoan hô nồng nhiệt.

Sau khi bắt tay những chiến sĩ nuôi quân và thầy thuốc giỏi, Bác ân cần căn dặn các chiến sĩ toàn quân chủng cảnh giác cao, sẵn sàng chiến đấu. Đến lúc ra về, Bác lại nắm tay anh hùng Nguyễn Văn Cốc và giờ lên nói:

- Chúc các cô, các chú năm nay lập nhiều chiến công mới, có nhiều *Cốc mới* hơn nữa!.

(Theo sách: “Những người được Bác Hồ đặt tên”)

89. “ZAI”! “ZÀI”!

Năm 1969, Nhà nước ta cử một đoàn nghệ thuật dân tộc gồm 78 người sang Pháp biểu diễn. Đoàn chỉ có thời gian là 20 ngày để chuẩn bị và phải có mặt tại Pari - nơi đang có cuộc hoà đàm về Việt

TRẦN ĐƯƠNG

Nam - trước đêm giao thừa để kịp liên hoan với bà con Việt kiều trong giờ phút mừng năm mới.

Trước ngày lên đường, Bác Hồ cho mời ban lãnh đạo đoàn lên. Khi tới phòng đợi, đồng chí thư ký của Bác ra gặp và cho biết các bác sĩ đang điều trị cho Người, vì vậy ban lãnh đạo đoàn không được trực tiếp gặp Bác. Đồng chí thư ký lấy bản chương trình biểu diễn mang vào. Một giờ sau, bản chương trình đó được đưa lại. Bên lề chương trình có những hàng chữ nhận xét của Bác. Cạnh tiết mục “*Xuý Vân giả dại*” có chữ “*Zai*”! bằng mực đỏ. Ai cũng hiểu ý Bác: giới thiệu người phụ nữ Việt Nam ra nước ngoài sao lại đưa người điên, người dại; thật là “*Zai*!”. Cạnh tiết mục chèo “*Đường về trận địa*” (45 phút) có chữ “*Zai*”! Ý Bác là: Người Pháp không biết tiếng Việt, nghe chèo 45 phút là quá dài.

Đoàn phải thay các tiết mục trên bằng trích đoạn “*Tấm Cám*” và “*Đi hội, thử hài*”, chuyện gần gũi với “*cô lọ lem*” của Pháp để cho dễ hiểu.

(Theo lời kể của nghệ sĩ ưu tú Minh Hiền)

90. BÁC BỎ THÓI QUEN HÚT THUỐC LÁ

Sinh thời, Bác tự nhận mình có thói quen xấu là hút thuốc lá. Năm 1966, do sức khỏe Bác giảm sút, bác sĩ đề nghị Người bỏ thuốc. Bác nói:

- Bác hút thuốc từ lúc còn trẻ, nay đã thành thói quen, bây giờ bỏ thì tốt nhưng không dễ, các chú phải giúp Bác bỏ tật xấu này.

Rồi Bác tự đề ra chương trình bỏ thuốc dần dần, lúc đầu giảm số lượng điếu hút trong ngày, trong giờ. Khi thèm hút lắm, Bác làm một việc gì đó để thu hút sự chú ý, tập trung tư tưởng để bớt đi cơn nghiện. Tuổi già làm việc đó thật quá vất vả. Bỏ một thói quen đã quá lâu không dễ chút nào, phải có nghị lực phi thường như Bác mới làm được. Bác tìm một lọ thủy tinh nhỏ để trên bàn, lấy một điếu hút một nửa, còn nửa kia Bác dụi vào lọ thủy tinh. Có lúc Bác nói vui:

- Gái một con, thuốc ngon nửa điếu.

Dần dần một điếu Bác chỉ hút một hơi, rồi dụi vào lọ thủy tinh. Bác hút thưa dần, về sau bỏ hẳn.

(Theo “Hồ Chí Minh chân dung đời thường”)

91. “BẾ MẠC CHỨ KHÔNG PHẢI “BẾ BỤNG” ĐÂU NHÉ!”

Hồi trường Nguyễn Ái Quốc trung ương (nay là Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh) còn ở căn cứ kháng chiến Việt Bắc, một lần Bác Hồ đến dự lễ bế mạc của trường.

Xuống thăm nhà bếp, Bác thấy làm cỗ có vẻ linh đình, Bác nói với đồng chí phụ trách trường:

- Này, bế mạc, chứ không phải “bế bụng” đâu nhé! Kháng chiến còn khó khăn lắm đấy các chú ạ!

Đến bữa ăn, thấy mâm cơm chỉ có một bát, một đôi đũa, Bác hỏi:

- Thế Bác ăn với ai?

TRẦN ĐƯƠNG

Đồng chí phụ trách gãi đầu gãi tai:

- Dạ, xin để Bác ăn riêng cho tiện.

Bác ngắt lời:

- Không tiện gì cả. Thế ra các chú muốn Bác ăn trên ngai trốc à?

Bác yêu cầu phải bê các món ăn của cán bộ, nhân viên nhà trường lên cho Bác xem, rồi Bác bảo kê thêm bàn ghế cho mọi người cùng ngai ăn với Bác. Bố trí xong xuôi cả rồi, Bác mới vui vẻ bảo mọi người:

- Ngồi cả vào đây ăn chung với Bác, ăn một mình thì Bác ăn sao được?

*(Theo sách: “Học tập tấm gương đạo đức Bác Hồ”,
NXB Từ điển Bách khoa)*

92. “ĂN CHO ĐỀU, KÊU CHO KHẮP...”

Có một lần đoàn kinh kịch Trung Quốc biểu diễn tích xưa có vai các tướng đấu kiếm với nhau. Buổi biểu diễn kết thúc, các đại sứ nước ngoài dành nhau tặng hoa cho vị tướng đóng vai thắng trận.

Riêng Bác, Bác tặng hoa cho viên tướng đóng vai thua trận. Mọi người có vẻ ngạc nhiên. Bác cười nói vui:

- Ăn cho đều, kêu cho khắp, phải động viên họ để lần sau đánh thắng chứ!

*(Theo lời kể của Hoàng Văn Hiến,
nguyên chiến sĩ đơn vị bảo vệ Bác Hồ -
Báo Người Hà Nội, số 20, ngày 16/5/2008)*

93. THEO BÁC ĐI THĂM CÁC ĐỊA PHƯƠNG

Ông Phạm Văn Nền, người lái xe cho Bác Hồ trong những năm 1945-1947 và 1954-1969, có lần kể:

Hòa bình rồi, Bác hay đi thăm các địa phương. Những chuyến đưa Bác đi thăm, tôi học được nhiều điều. Đó là tác phong gần gũi nhân dân của Bác. Bác quan tâm đến mọi người. Người hỏi thăm chuyện gia đình, chuyện tăng gia sản xuất, chuyện các cháu nhỏ học hành thế nào? Đi đến đâu Người cũng nhắc nhân dân phải tích cực tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, xây dựng đời sống mới.

Tôi nhớ có lần Bác đi thăm một hợp tác xã ở Hà Bắc, một cán bộ báo cáo:

- Thưa Bác! Hôm nay Bác đến thăm, các cụ phụ lão ở đây có làm thịt một con bò tổ chức liên hoan, mừng Bác về thăm, xin mời Bác ở lại ăn cơm.

Bác nói:

- Thịt cả một con bò cơ à? Bác ăn chẳng được bao nhiêu, mà các chú lại tính làm cả một con bò để đãi Bác. Bây giờ đã thịt bò thì cứ mời các cụ ăn cơm, còn Bác và các chú đây đã có cơm mang theo rồi.

(Theo sách: “Chuyện kể của những người giúp việc Bác Hồ”)

94. “TÔI TẶNG NGÀI MỘT CÁI HÔN”

Năm 1959, Bác đi thăm Indônêxia. Ngày 2-3, Bác đến Băng Dung, nơi diễn ra Hội nghị Á-Phi lần thứ nhất. Nhân dân Băng Dung đón Bác rất đông. Sau khi ông thị trưởng đọc diễn văn chào mừng, Bác đứng trước micrô, nói chậm rãi bằng tiếng Indônêxia: “Các bạn thân mến...”. Vừa dứt lời, hàng nghìn nhân dân, đặc biệt là các cháu học sinh, thanh niên, cầm cờ hai nước Indônêxia và Việt Nam nhẩy lên hô vang: “*Hidup Paman Hô!*” (Bác Hồ muôn năm!). Mọi người như nghe từng câu, nuốt từng lời của Bác. Đến khi Bác nói: “*Selemat tinggal!*” (Chào tạm biệt!) thì mọi người hô ồ ồ, phát cờ và hô lớn: “*Indônêxia - Việt Nam - Hidup Paman Hô!*”

Khi Bác ra xe, mọi người ồ ồ tới gần, chăm chăm nhìn gương mặt Bác, nhìn bộ quần áo kaki, đôi dép lốp Bác đi, với tấm lòng trù mến như muốn Bác hãy chậm bước. Bác tươi cười vẫy tay thân ái chào mọi người.

Khi đến Jogjakarta, miền Trung Java, Bác vừa xuống xe, đã có hàng trăm cháu thiếu niên, học sinh, vừa đàn Angkhung, một nhạc cụ dân tộc làm bằng ống trúc, vừa ca múa chào đón Bác. Bác đi vào giữa, nhẩy múa cùng các cháu.

Không khí trang nghiêm, mà đầm ấm, vui tươi giữa chủ và khách.

Bác được mời đi xem Borobudour, một công trình kiến trúc cổ kính bằng đá được đặt trong một tháp hình chuông cũng bằng đá, có những khe hở theo chiều cao, Người có thể đưa tay sờ vào tượng Phật. Theo tục lệ, ai đưa tay chạm vào Phật là gặp may mắn, hạnh phúc. Theo hướng dẫn viên, đã có nhiều vị nguyên thủ quốc gia, thủ tướng chính phủ nước ngoài đến chiêm ngưỡng đền và thử dịp may, nhưng cũng rất ít người sờ được tượng Phật. Bác Hồ sờ vào tượng Phật chẳng mấy khó khăn. Người hướng dẫn viên phấn chấn, vỗ tay và hoan hô: "*Paman Hồ!*"

Trong số các quan chức ở Jogjakarta đón Bác có cả ông Hoàng Jogjakarta. Tối hôm đó, sau buổi chiều dài, Bác bảo báo ngay cho lễ tân của bạn là sáng mai, trước khi trở về Giacácta, Bác đến thăm ông Hoàng.

Khi đoàn xe dừng trước cổng Phủ, Hoàng thân cùng các quan chức thành phố ra đón. Sân Phủ đầy áp sinh viên, học sinh tung cờ hai nước, hô vang: "*Bác Hồ muôn năm!*".

Trong không khí tung bừng ấy, bác đã ôm hôn ông Hoàng Jogjakarta và nói bằng tiếng Anh:

- Tôi là một người cộng sản, ngài là một vị hoàng thân. Tôi tặng ngài một cái hôn. Đó là tình hữu nghị, đó là chung sống hòa bình.

Ông Hoàng cảm động ôm hôn Bác thắm thiết. Người sĩ quan Indônêxia bảo vệ Bác, dịch ra tiếng địa phương. Cả đám đông lại hô vang:

- Hidup Paman Hồ!

(Theo sách: "Bác Hồ trong trái tim các nhà ngoại giao")

95. “NHÀ NƯỚC TA CŨNG VÍ NHƯ CÁI ĐỒNG HỒ”

Đến thăm cán bộ, nhân viên một tòa báo, Bác nói:

- Bác được biết, ở đây vẫn còn có những cô, chú chưa yên tâm công tác, cho rằng công việc mình đang làm là không có tiền đồ, không có vinh quang, có đúng thế không?

Từ hội trường, nhiều tiếng xôn xao trả lời:

- Thưa Bác, đúng ạ, đúng ạ!

Bác rút chiếc đồng hồ từ trong túi ra và nói:

- Nhà nước ta cũng ví như cái đồng hồ này, ở trong có máy móc - máy móc không có kim, có chữ số và dây đeo, nếu thiếu một bộ phận thì không ra cái đồng hồ nữa. Giả dụ: cái kim nó thắc mắc là tôi phải chạy suốt ngày đêm, bây giờ cho tôi được nghỉ ngơi. Như vậy có được không?

Mọi người trong hội trường đồng thanh đáp lại:

- Thưa Bác, không được ạ!

- Bây giờ đến cái chữ số, nó cũng thắc mắc: Suốt năm tôi chỉ nằm ở một chỗ, như thế là không có tiến bộ, không có tiền đồ, không có vinh quang, bây giờ hãy cho tôi chạy như cái kim - như vậy có được không?

Mọi người lại đồng thanh trả lời:

- Không được ạ! Không được ạ!

Bác mỉm cười, chỉ tay vào ngực và hỏi:

- Có phải to nhất nước là Bác không?

Nhiều tiếng đáp lại sôi nổi:

- Thưa Bác, đúng ạ!

- Nhưng nếu Bác không yên tâm công tác, không hoàn thành nhiệm vụ thì Bác cũng không có tiền đồ, không có vinh quang.

Bác vừa dứt lời, tiếng vỗ tay rào rào nổi lên, rồi mọi người hô to: "*Hồ Chủ tịch muôn năm!*". Và từ hội trường, mọi người lao vào vây quanh Bác.

(*Theo sách: "Bác Hồ và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước với báo chí"*)

96. "KHÔNG BIẾT TIẾNG NƯỚC NGOÀI THÌ THIỆT THỜI LẮM!

Sáng 18 tháng Giêng năm 1957, Bác đến thăm báo *Nhân dân* ở 71 phố Hàng Trống, Hà Nội. Người vừa xuất hiện trên sân, tất cả cán bộ, nhân viên reo lên: "*Bác đến! Bác đến!*" và chạy ùa ra sung sướng vây lấy Bác rồi cùng nhau theo Bác bước vào hội trường. Vào hội trường rồi mà vẫn chưa ai chịu ngồi, ai cũng muốn được đứng gần Bác. Phải đến gần 10 phút sau, mọi người mới ngồi vào ghế và trật tự nghe Bác nói chuyện.

Câu đầu tiên Bác hỏi là:

- Ở đây cô chú nào biết tiếng Nga?

Chỉ có một, hai cánh tay giơ lên.

- Thế còn tiếng Trung Quốc?

TRẦN ĐƯƠNG

Cũng chỉ một, hai cánh tay giờ lên.

Bác nói:

- Đã làm báo thì mỗi người phải biết hai, ba thứ tiếng nước ngoài, không biết tiếng nước ngoài thì thiệt thòi lắm.

Bác chỉ vào một người đứng gần Bác:

- Ví dụ như chú - chú yêu một cô người nước ngoài mà chú lại không biết tiếng của cô ấy, chú phải nhờ phiên dịch câu "*Tôi yêu cô*". Chú phiên dịch dịch đúng như thế. Vậy là chú ấy yêu mất người yêu của chú rồi còn gì.

Cả hội trường cười vang, cảm thấy không còn có sự ngăn cách giữa lãnh tụ và quần chúng.

(Theo sách: "Bác Hồ và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước với báo chí")

97. BÁC CẦN DẶN BÁO CHÍ: "VIẾT SAI, IN SAI Ở TRANG NÀO THÌ ĐÍNH CHÍNH Ở TRANG ĐÓ"

Như một người cha thân yêu trong gia đình, Bác rất quan tâm đến đội ngũ những người làm báo. Người thường bố trí thời gian đi thăm các tòa báo, hỏi thăm sức khỏe và tình hình công việc của cán bộ, nhân viên tòa soạn báo. Một lần đến thăm tòa soạn báo *Nhân dân*, Người căn dặn: "*Người làm báo phải viết đúng, viết hay. Nếu viết sai, in sai phải đính chính. Sai ở trang nào đính chính ở trang đó, không*

nên dính chính ở trang sau, như người bị nhò ở mặt lại chùi ở mông thì làm sao mà sạch được!”.

(Theo sách: “Bác Hồ và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước với báo chí”)

98. CÂU CHUYỆN VỀ CHÉN NƯỚC TRÀ

Ông Bùi Lâm, một cán bộ cao cấp của Nhà nước ta, từng hoạt động cách mạng ở Pháp và được Bác Hồ dìu dắt tại Paris, rồi theo Bác về hoạt động trong nước. Ông vốn là thành viên trong Ban Bảo vệ của Trung ương Đảng và Chính phủ. Có lần ông kể chuyện:

“Vào năm 1946, lúc ấy những phần tử phản động trong Quốc dân Đảng, hoạt động ráo riết ở Hà Nội nhằm kết hợp với các lực lượng thực dân đế quốc để lật đổ chế độ cộng sản còn non trẻ của Việt Nam. Suốt ngày, chúng gây sự đối với cán bộ của ta. Bác Hồ chủ trương, ta không thể một lúc đối phó với nhiều “thù trong giặc ngoài” trong lúc thế và lực còn quá non yếu, tránh mọi khiêu khích của đối phương. Nhưng lắm lúc chúng chọc tức không chịu được. Lúc đó, một số thành viên trong Ban Bảo vệ giao cho tôi xin phép Bác đánh cho bọn này một trận để chúng bỏ thói ngông cuồng.

Tôi về ngay nơi Bác làm việc. Tôi vào phòng, thấy Bác đang đánh máy chữ. Bác ra bàn ngồi uống nước trà nói chuyện. Bác hỏi:

TRẦN ĐƯƠNG

- Chú đến gặp Bác có chuyện gì vậy?

Tôi kể lại với giọng bức tức về bọn phản động khiêu khích và đề nghị Bác cho phép bố trí đánh cho chúng một trận. Bác mỉm cười hỏi:

- Chú Lâm, bây giờ ở trong phòng này chú đang làm gì?

Tôi trả lời:

- Đang được nói chuyện với Bác.

Bác nói:

- Chú trả lời đúng, nhưng còn thiếu. Chú còn đang làm gì nữa?

Tôi nói:

- Đang được uống nước trà của Bác.

Bác nói:

- Đúng! Bác hỏi thêm một câu cuối cùng nữa. Trong chén trà có gì? Chú nhìn cho kỹ để trả lời Bác.

Tôi nói:

- Thưa Bác, có nước trà và có tí cặn trà.

Bác nói:

- Chú trả lời đúng! Một chén nước con mà chú uống, còn có tí cặn, thì ở hồ, ở sông, ở biển thiếu gì thường luồng, ba ba, cá sấu, cá mập! Cần có quyết tâm sắt đá và phải bền gan vững chí, đồng thời, phải bình tĩnh và sáng suốt thì dần dần có thể trừ được mọi loài ác vật dưới biển, trên cạn. Thắng lợi cuối cùng sẽ về chúng ta!”

(Theo sách: “Bác Hồ và các đồng chí lãnh đạo Đảng, nhà nước với báo chí”)

99. “DÂN CHỦ CỦA VIỆT NAM LÀ NHƯ THẾ ĐẤY!”

Nhà báo Hoàng Tuấn, cố Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam, là người được tổ chức phân công đảm nhiệm công tác thông tin ngay từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 và từng được Bác Hồ trực tiếp dạy dỗ, căn dặn. Ông còn nhớ một sự việc như sau: Do sức ép của Quốc dân đảng Trung Quốc, Chính phủ ta đồng ý nâng số ghế cho bọn Việt quốc, Việt cách trong Quốc hội, một số tên được giao các trọng trách như Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Tường Tam, Vũ Hồng Khanh. Trước khi Quốc hội họp, Bác Hồ có cuộc họp báo với các nhà báo.

Như mọi lần, Bác thân mật hỏi:

- Thế nào, các nhà báo có hỏi gì không?

Là nhà báo trẻ, lại chưa có kinh nghiệm, Hoàng Tuấn liền đứng dậy hỏi ngay:

- Thưa Cụ, nước ta là nước Dân chủ Cộng hòa, vậy mà lại có những đại biểu quốc hội được chỉ định, không do dân bầu, thì sao lại gọi là dân chủ được?

Bác ngẩng lên:

- Chú ở báo nào?

- Cháu ở Đài, bộ phận quốc tế ạ!

Bác ôn tồn nói:

- Nếu có người hỏi chú như thế, chú nói: Dân chủ của Việt Nam là như thế đấy! Chúng ta phải đi từ chỗ không dân chủ đến chỗ dân chủ!

(Theo Nội san nghiệp vụ thông tấn, số 3 - 2007)

100. LÀM NHÀ BÁO THÌ PHẢI CÓ CHÍNH TRỊ

Sau Tổng khởi nghĩa, có một lần Bác tiếp nhà báo người Anh tại thủ đô Hà Nội. Đang buổi tiếp, thấy một số nhà báo Việt Nam thập thò ngoài cửa, Bác vẫy tay lại:

- A, các nhà báo Việt Nam, vào đây, tôi giới thiệu một đồng nghiệp người Anh.

Khi các nhà báo Việt Nam đã bước vào phòng, bác nói tiếp:

- Đây, có nhà báo người Anh, các chú có hỏi gì không?

- Thưa Bác, chúng cháu không biết tiếng Anh ạ!

- Được, cứ nói tiếng Việt, Bác dịch cho.

Một nhà báo hỏi:

- Chúng tôi xin hỏi: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã có Tuyên ngôn 2-9. Tại sao cho đến nay Chính phủ vẫn chưa công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa?...

Bác dịch và nhà báo người Anh nói gì đó. Bác “dịch”:

- Đúng là Hà Nội đẹp lắm, nhất là ở giữa thành phố lại có hồ Hoàn Kiếm thật xinh đẹp

Một nhà báo khác hỏi:

- Tại sao nước Anh lại đồng lõa với Nhật và Pháp đánh Nam Bộ của chúng tôi?

Bác lại nói tiếng Anh và quay về phía các nhà báo Việt Nam “dịch”:

- Ông ấy bảo ông đã đi nhiều nước trên thế giới, nhưng ít thấy có phụ nữ nước nào lại đẹp như phụ nữ Việt Nam. Họ mặc áo dài, trông thật mềm mại, duyên dáng...

Khách ra về rồi, Bác bảo:

- Các chú là nhà báo mà chẳng có chính trị! Người ta sang, mình phải tranh thủ. Họ có phải là Chính phủ Anh đâu mà cãi vã với người ta!

(Theo Nội san nghiệp vụ thông tấn, số 3 - 2007)

101. CON CHUỘT VÀ CÁI BÌNH

Sau Tổng khởi nghĩa, bọn Lữ Hán vào, làm đủ mọi chuyện xấu xa như bắt cóc, hãm hiếp, nói xấu chế độ ta. Hồi đó, ông Trần Huy Liệu (Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền) ốm, các ông Trần Kim Xuyến, Trần Lâm, Hoàng Tuấn và Nguyễn Văn Nhất bàn với nhau là cần phải gặp để báo cáo tình hình với Bác Hồ. Các ông đều nghĩ rằng: Có lẽ Bác không nắm được tình hình... Bác hẹn các ông đúng hai giờ chiều lên gặp Bác. Cả bốn ông đều có mặt. Ông Nguyễn Kim Xuyến có bài báo viết sẵn. Nghe xong, Bác hỏi:

- Thì ra... dân chúng hoang mang, các chú làm công tác tuyên truyền cũng hoang mang à? Tôi hỏi các chú: Chúng gọi loa ở đâu?

- Thưa Bác, ở 80 Quán Thánh ạ!

TRẦN ĐƯƠNG

- Chúng treo cờ à? Máy chỗ?
- Dạ, hai chỗ ạ.
- Thế có thấy cờ đỏ sao vàng không?
- Dạ, nhiều ạ. Nhà nào cũng treo cờ.
- Đấy, thế là các chú chỉ thấy hạt nhỏ nà không thấy cây lớn. Các chú muốn khuyên Bác đánh Tàu à? Ông Hoàng Tuấn nhanh nhẩu:
 - Thưa Bác, nếu cần cũng phải đánh ạ. Cho đập micrô của chúng đi!
- Bác ngẩng về phía tử:
 - Các chú có thấy cái lục bình kia không?
 - Dạ, có.
 - Nếu con chuột chạy qua, các chú có lấy đá ném không?
 - Dạ, không ạ, vì sẽ vỡ mất cái bình.
 - À, các chú sợ vỡ cái bình. Thế thì bọn chúng cũng như con chuột thôi. Đánh chúng cũng vậy, tì sẽ mấcc mưu. Chúng dựa vào bọn Tàu mà! Rồi, nhìn mọi người, Bác dạy:
 - Nếu làm cách mạng dễ dàng, thẳng tắp thì ông cha ta làm xong từ lâu rồi, đâu cần đến Báccháu ta! Người làm cách mạng cũng như lái xe trên đường dốc. Người ngồi trên xe chỉ biết xe chạy chậm, chạy nhanh. Xe đang chạy nhanh, lại chậm. Có biết đâu người lái xe phải uốn khúc, lúc sang phải, lúc sang trái để qua được những chỗ gập ghềnh.
- Chỉ sau hơn một giờ gặp Bác, được Bác dạy dỗ, phân tích một cách dễ hiểu, bốn cán bộ tuyên truyền đều thông suốt, vui vẻ ra về.

(Theo Nội san nghiệp vụ thông tấn, số 3 - 2007)

102. “KHÔNG CÓ CHỖ CHO “BÁC GÁI” ĐỨNG À?”

Ngày 26 tháng 12 năm 1956, Bác Hồ đã tiếp hơn 300 đại biểu phụ nữ thủ đô tại Phủ Chủ tịch. Họ là những phụ nữ ưu tú gồm đủ các thành phần: công nhân, nông dân, trí thức, tiểu thương, học sinh, các tôn giáo, phụ nữ miền Nam tập kết và các gia đình có công với cách mạng. Được đi gặp Bác, ai cũng tươi cười, hớn hởi, diện những bộ quần áo đẹp nhất.

Sau khi nói chuyện và căn dặn các đại biểu phụ nữ, Bác vui vẻ chỉ vào những đĩa bánh, những đĩa kẹo bày trên bàn và bảo:

- Các cô ăn bánh, ăn kẹo đi. Cô nào có cháu bé thì mang về cho cháu; có chồng thì mang về cho chồng; có người yêu thì mang về cho người yêu, nói là quà của Bác Hồ.

Được lời của Bác, mọi người phấn khởi chia nhau bánh, kẹo.

- Nào, bây giờ Bác cháu ta ra chụp ảnh.

Mọi người cùng kéo cả ra thêm Phủ Chủ tịch. Chị nào, cô nào cũng muốn được đến gần Bác để chụp ảnh. Bác bảo:

- Ai cũng muốn đứng gần Bác cả thì không có chỗ cho Bác gái đứng à?

Mọi người còn chưa hiểu “bác gái” nào Bác đã kéo bác sĩ Trần Duy Hưng, Chủ tịch thành phố Hà Nội lại, bảo: “Bác gái đây!”.

TRẦN ĐƯƠNG

Tất cả mọi người cười vui vẻ. Bác nói tiếp

- Bây giờ những cô nào đứng phía trước thì ngồi xuống để những người đứng phía sau được rõ mặt hơn.

Mọi người răm rắp vâng theo lời Bác.

Nhà nhiếp ảnh bấm liên mấy “pô” ảnh. Ai cũng nghĩ: chụp ảnh xong sẽ được chào Bác ra về. Nhưng đến khi quay lại, Bác đã không đứng đó nữa làm mọi người vô cùng luyến tiếc.

(Theo sách: “Bác Hồ với phụ nữ Hà Nội”)

103. “CÁC CHÚ ẤY NÓI CÓ ĐÚNG KHÔNG?”

Chủ nhật trước ngày 2-9-1958 một số chị em trong cơ quan Thành hội phụ nữ đã đi phố sắm sửa cho ngày lễ. Nhưng khu tập thể vẫn đông vui vì hôm ấy không chỉ có các ông chồng về chơi, mà nhiều chị còn đón cả bố mẹ ở quê ra dự ngày hội ở thủ đô. Mọi người không ngờ đã được Bác Hồ đến thăm. Xe vừa đỗ, Bác nhanh nhẹn bước xuống. Các chị trong cơ quan mừng quá, ùa ra đón, mời Bác vào phòng khách, nhưng Bác không vào và nói:

- Không, Bác chưa vào phòng khách. Các cô cứ để Bác đi xem các cô ăn ở thế nào đã.

Bác đi qua sân, qua dãy nhà tập thể xuống thẳng bếp, hỏi thăm việc nấu nướng và khen ngợi chị em cấp dưỡng giữ gìn bếp núc sạch sẽ. Đến thăm nhà trẻ, nhưng là ngày nghỉ, các cháu ở nhà, Bác nhìn qua

cửa thấy nhà trẻ sạch bong, Bác gật đầu tỏ ý hài lòng. Bác thấy ngoài sân có một số cán bộ nam giới, Bác hỏi anh em:

- Cơ quan phụ nữ sao lại có các chú ở đây?

- Thưa Bác, hôm nay là chủ nhật, chúng cháu về thăm gia đình ạ!

Bác hỏi lại:

- Các chú chỉ về thăm thôi à? Các chú về phải giúp đỡ các cô ấy việc gì chứ!

- Thưa Bác, chúng cháu có giặt giũ, bế con, dọn dẹp nhà cửa đấy ạ.

Bác quay lại hỏi chị em:

- Thế nào, các chú ấy nói có đúng không?

- Thưa Bác, đúng ạ.

Tất cả vui vẻ cười rộ lên sung sướng theo cái gật đầu, bằng lòng của Bác. Lúc ấy Bác mới đi vào phòng khách và hỏi thăm sức khỏe, tuổi tác của mấy cụ già, rồi căn dặn các chị em làm việc tốt, riêng với các cô giữ trẻ, Bác nhắc nhở:

- Các cháu là mầm non của Tổ quốc, là tương lai của xã hội, các cô phải trông nom dạy dỗ các cháu cho chu đáo.

(Theo sách: “Bác Hồ với phụ nữ Hà Nội”)

104. CÙNG BÁC XEM VỆ TINH

Năm 1958, khi nghỉ ở Bắc Đới Hà (Trung Quốc), Bác đọc báo biết tin có vệ tinh nhân tạo đầu

tiên bay vào vùng trời này khoảng 2 giờ đêm Bác bảo với những cán bộ cùng đi:

- Đêm nay ra xem vệ tinh nhé!

Ai cũng nghĩ: Bác nói thế thôi, chứ đêm khuya, trời lạnh chắc Bác cũng chẳng xem đâu, nên không ai chuẩn bị việc đi xem vệ tinh cả. Đang đêm, Bác tới gọi cửa từng phòng, mọi người vội vàng trở dậy chuẩn bị áo ấm cho Bác ra bờ biển chờ xem vệ tinh. Năm phút sau, quả nhiên mọi người được cùng Bác thấy vệ tinh bay qua!

(Theo sách: “Chuyện kể của những người giúp việc Bác Hồ”)

105. “EO OI, TƯỚNG GIẶC, SỢ QUÁ!”

Trong đời mình, nghệ sĩ ưu tú Lê Thanh đã nhiều lần vinh dự được vào Phủ Chủ tịch hát và cùng đồng nghiệp biểu diễn phục vụ Bác. Đầu năm 1967, đoàn Kim Phụng đã biểu diễn vở Kiều Nguyệt Nga để Bác xem. Về lần biểu diễn này, nghệ sĩ Lê Thanh kể:

“Chúng tôi chọn màn đầu của vở Kiều Nguyệt Nga vì muốn để Bác nghe được nhiều lần điệu và vui. Tôi đóng vai Lục Vân Tiên. Các vai khác cũng do toàn nữ diễn viên đóng. Anh Ngọc vai Kim Liên, Liên Phương vai quân hầu và chị Tốn đóng vai tướng giặc Plong Lai.

Trong khi chúng tôi đang hóa trang, đột nhiên Bác bước vào, tay cầm mảnh giấy đọc:

- Hồng Trang: Bà bầu.

Chị Hồng trang lúc ấy là trưởng đoàn Kim Phụng
vội thưa:

- Thưa Bác, cháu đây ạ!

Bác gọi tiếp:

- Lệ Thanh: Lục Vân Tiên.

Tôi vội đứng lên:

- Thưa Bác, cháu ạ!

Bác cười:

- Con gái đóng con trai à?

Tôi thưa:

- Vâng ạ!

Bác lại gọi:

- Tướng giặc Phong Lai đâu?

Chị Tốn đang vẽ mặt đeo râu, vội bước ra. Bác giơ
hai bàn tay, lắc đầu nói vui:

- Eo ơi, tướng giặc, sợ quá!

Tất cả Bác cháu đều cười rộ lên rất vui vẻ. Khi biểu
diễn xong, các diễn viên đứng ra chào, được Bác lên
tặng hoa và bắt tay từng người. Lúc đến trước mặt tôi
vẫn trong trang phục Lục Vân Tiên - Bác nói vui:

- Đại thế, lúc này Kiều Nguyệt Nga tặng trâm sao
không lấy?

Tôi cũng cười, mạnh dạn thưa:

- Thưa Bác, vì Vân Tiên là một tráng sĩ gặp người
bị nạn giữa đường thì cứu giúp vì việc nghĩa chứ
không vì bạc vàng ạ.

Bác gật đầu cười..."

(Theo sách: "Bác Hồ với phụ nữ Hà Nội")

106. BÁC ĐẾN THĂM VÀ NÓI CHUYỆN VỚI ĐẠI HỘI BA ĐẢM ĐANG CỦA PHỤ NỮ THỦ ĐÔ

Đại hội ba đảm đang của phụ nữ thủ đô lần thứ nhất khai mạc rất trọng thể vào tối 1-12-1965 tại hội trường Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc. Chiều 2-12-1965 (ngày họp thứ hai) vào khoảng 16 giờ, Đại hội vô cùng sung sướng, phấn khởi được đón Bác. Cùng đi với Người có Thủ tướng Phạm Văn Đồng và nữ anh hùng miền Nam Tạ Thị Kiều. Vừa thấy Bác, cả hội trường đứng bật dậy, vỗ tay ran như sấm lẫn với tiếng reo vô cùng phấn khởi:

- Bác! Bác đến! Bác đến!... Hồ Chủ tịch muôn năm! Hồ Chủ tịch muôn năm!

Sau mấy phút vô cùng sôi nổi, Bác giơ tay ra hiệu, (một cử chỉ thường có của Bác) cho Đại hội im lặng, rồi Bác tươi cười chỉ vào chị Kiều và nói:

- Hôm nay, Bác dẫn “cô bé này” đến với Đại hội, các cô, các chú (Đại hội có một số đại biểu là nam giới) có phấn khởi không?

Cả Đại hội vỗ tay rầm rầm xen lẫn tiếng

- Thưa Bác, có ạ!”

Không khí Đại hội thật vô cùng náo nhiệt, sôi nổi. Bác đã kể cho Đại hội nghe về những gương anh hùng của phụ nữ ta trong thời kỳ bí mật, trong cuộc kháng chiến chống Pháp và sự hy sinh anh dũng của chị em miền Nam trong chống Mỹ.

108 CHUYỆN VUI ĐỜI THƯỜNG CỦA BÁC HỒ

Thật bất ngờ, Bác rút trong túi ra một cột báo của báo *Thủ đô Hà Nội* ngày hôm đó, đọc tên bảy bà và chị, xong Bác hỏi:

- Các cô ấy có mặt ở Đại hội này không?

Hội trường lại vang lên:

- Thưa Bác, có ạ!

Bác tươi cười nói:

- Hôm nay, Bác đọc báo thấy có đăng thành tích của bảy cô là công nhân, là nông dân, là giáo viên... Bác rất vui, Bác có mấy chiếc huy hiệu để tặng các cô ấy.

Mọi người sung sướng vỗ tay, tưởng làm vỡ phòng họp.

Sau cùng Bác hỏi:

- Các cô có muốn được Bác thưởng huy hiệu của Bác không?

Cả hội trường lại phấn khởi trả lời vang lên:

- Thưa Bác, có ạ, có ạ!

- Vậy các cô về làm công tác cho tốt, Bác sẽ thưởng!

Cả hội trường lại vang lên như sấm.

(Theo sách: “Bác Hồ với phụ nữ Hà Nội”)

107. “BÁC “SỢ” CHÚ LẮM!”

Giữa tháng 3-1958, Bác Hồ về thăm huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam - nơi đang có phong trào làm thủy lợi để chống hạn cứu lúa. Trên 500 dân công của các xã tập trung khai sâu một đoạn đê sông Sắt để thông dòng chảy và lấy đất đắp lên thân đê. Suốt chiều dài công trường chừng 500 mét, không khí làm việc hết sức khẩn trương, sôi động. Bỗng có tiếng reo vang:

TRẦN ĐƯƠNG

- Bác Hồ! Bác Hồ về bà con ơi!

Như phản ứng dây chuyền, hàng trăm người hô vang:

- Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn năm!

Cả công trường náo nhiệt khác thường. Người nào người nấy quần áo ướt sũng, bùn đất lấm lem, đua nhau chạy nhanh để được gần Bác.

Trong số người chạy trên đê để đón Bác có một người tên là Sum, thợ cắt tóc dạo. Anh đang hót tóc dở cho khách, vội vã xách đồ nghề chạy theo Bác. Bác đang rảo bước, bỗng quay lại tươi cười giơ tay vẫy chào bà con và vẫy anh Sum lại gần. Anh mừng quýnh, chân tay luống cuống chưa hiểu chuyện gì. Cái hòm thợ cạo há ngoác miệng ra, vì cái chốt khóa đã rơi lúc nào không biết. Khuôn mặt tươi vui, Bác nở nụ cười, nắm tay anh Sum. Anh mừng vui, xúc động, mặt đỏ bừng, mồ hôi túa ra, không nói nên lời. Mọi người đứng lặng quây quần bên Bác. Với giọng ấm áp, Bác hỏi:

- Chú tên gì?

- Thưa Bác, cháu tên Sum.

- Chú làm nghề hót tóc?

- Thưa Bác, vâng ạ!

Vẫn giọng chậm rãi, vui vui, Bác nói to cho mọi người cùng nghe:

- Chú Sum, Bác “sợ” chú lắm!

Anh Sum giật mình, ngơ ngác không hiểu ý Bác ra sao, mọi người cùng im lặng. Bác nói tiếp:

- Chú có biết vì sao Bác sợ chú không?

Anh Sum tuy đã hơi trần trĩnh, song vẫn lúng túng không nói được. Bác liền nói ngay:

- Chú hớt tóc cho Bác, chú lấy tay đẩy đầu Bác sang phải, Bác phải nghiêng sang phải. Chú đẩy sang trái, Bác phải ngả người sang trái; thậm chí ấn đầu Bác xuống, Bác phải cúi xuống; kéo đầu Bác lên, Bác phải ngửa mặt lên trời. Đó có phải là chú đã điều khiển Bác.

Mọi người hiểu ý Bác đùa vui, cười ồ lên, vỗ tay rào rào như sấm dậy. Tình cảm của Bác nhanh chóng hòa quyện cùng nhân dân thật tự nhiên, gần gũi...

*(Theo báo Quân đội nhân dân,
số ra ngày 19-5-2008)*

108. BÁC TẶNG HOA CHO NGƯỜI TRÔNG XE ĐẠP

Một lần Bác đến thăm Bệnh viện Bạch Mai. Bệnh viện muốn đưa Bác đến thăm những chỗ đã bố trí trước. Nhưng Bác muốn đi bất ngờ để xem thực chất thế nào. Lãnh đạo bệnh viện đem hoa ra tặng Bác. Bác đem bó hoa tặng ông già trông xe đạp ở cổng bệnh viện và nói:

- Ông già trông xe đạp này không phải bình thường mà rất quan trọng. Nếu ông trông không cẩn thận, mất một cái xe đạp, các chú có yên tâm làm việc không?

*(Theo sách: “Chuyện kể của
những người giúp việc Bác Hồ”)*

MỤC LỤC

• LỜI NÓI ĐẦU	5
1. “XƯA THÌ CÓ TIÊN CÔ, BÂY GIỜ THÌ CÓ TIÊN CẬU, TIÊN ÔNG!”	7
2. CỤ HỒ THÁCH ĐỐ	8
3. BÁC HỒ TRONG CUỘC LIÊN HOAN BẾ MẠC ĐẠI HỘI QUỐC DÂN TÂN TRÀO	9
4. NHỮNG KỶ NIỆM VUI CỦA BÀ THANH THUYẾT	10
5. “THẾ CÓ “TÍNH NHÀ QUAN” KHÔNG?”	11
6. “TÔI SẼ VỀ RÂU CHO CHÚ”	11
7. “HÔN NÓ MỘT CÁI THÌ CÓ MẤT GÌ”	12
8. “ÔNG CỤ THÂN SINH RA MÌNH LÀ...”	13
9. BỘ KHUNG VÀ BỨC HOẠ	13
10. TÀI ỨNG KHẨU CỦA BÁC	14
11. ĐÊM LỬA TRẠI	15
12. “ĐẦU BẾP THÌ PHẢI BIẾT MÌNH LÀM MÓN GÌ CHÚ!”	16
13. “CHA CON TA...”	17
14. “KHÁCH MỘT, CHỦ BA”	18
15. HAI KỶ NIỆM VUI VỚI BÁC HỒ	18
16. “KHẨU ƯỚC GIỮA BÁC HỒ VÀ XTALIN”	21
17. BÁC GIỮ TRẬT TỰ	23
18. CHÚ LÀ NÔNG DÂN HÀNG ĐÀO	23
19. BÁC NHẬN XÉT TRANH CỦA HOẠ SĨ DIỆP MINH CHÂU	24
20. BÁC THĂM BỘ ĐỘI Ở BẮC GIANG	25
21. “RAU TÀU BAY CÓ KHÁC...”	27
22. MỘT KỶ NIỆM CỦA NHÀ NHIẾP ẢNH MAI LỘC	28
23. MỘT TẬP QUÁN MỚI TRONG DỊP MỪNG XUÂN CỦA ĐỘI CẢNH VỆ BÁC HỒ	29
24. “HÌNH NHƯ CÓ TIẾNG VÈ VÈ CỦA MÁY BAY TRỰC THĂNG”	30

25. BÁC KỂ CHUYỆN VỀ MUỐI ĐỒNG THÁP MƯỜI	31
26. "PHẢI ĐẶT TÊN LÀ "CAO CAO" MỚI ĐÚNG"	31
27. ĐƯỢC LỜI NHƯ CỜ TẤM LÒNG	32
28. "THẰNG "XÃ XỆ" CỦA ÔNG ĐÂU?"	32
29. BÁC CHƠI BÓNG CHUYỀN VÀ BƠI LỘI	33
30. "TÍCH TIỂU THÀNH ĐẠI"	34
31. "KIỂU CHÀO "NGOẪN NGHÈO CHỮ CHỈ" VÀ "TÊN LÀ HIẾU MÀ CHẢ HIẾU GÌ CẢI"	35
32. BÁC KHEN NHÀ VÁN HỒ PHƯƠNG VỀ BÁC	37
33. "CÁ CÓ CUỐNG, CÀ CÓ ĐUÔI"	37
34. "GÁI MÀ LÀM ANH NUÔI À?"	38
35. "CÓ MỘT CÁN BỘ CAO CẤP CHƯA BIẾT CÁI BÁNH TÉT LÀ GÌ!" ..	38
36. "BÁC "CHẤM BÀI" CHO MỘT CÔ GIÁO"	40
37. "BÁN TRU MUA CHÓ, BÁN LÓ MUA MÈO"	41
38. "YÊU CẦU TỔNG THỐNG CỨ NGỒI YÊN"	42
39. "ẢNH THÍM ẤY ĐẤY À?"	43
40. BÁC HỒ VỚI GÁNH "Ồ -BẦU-LỤC-SẠP" CỦA BẦU THƯƠNG	43
41. "BÁC VỚI VĂN CÔNG"	45
42. BÁC KỂ CHUYỆN CHỤP ẢNH	47
43. "KHÔNG CẦN THẬN THÌ TÀO THÁO ĐUỐI ĐẤY!"	48
44. ÔNG THỢ CHỤP ẢNH VÀ ÔNG THỢ CẮT TÓC	48
45. VÀO NHẮM NHÀ TRÉ	49
46. "CHÚ TỰ MỜI, THÌ CHÚ TỰ ĐẾN"	50
47. CHIẾC TẮT RÁCH	50
48. "CỤ KHÔNG ĐƯỢC LẤY VỢ, CÒN TÔI THÌ CHƯA LẤY VỢ"	50
49. "VUI NHƯNG KHÔNG ĐƯỢC TẾU"	51
50. CHIẾC KHÈN TÂY BẮC	52
51. NHỮNG CÁI TÊN ĐẸP	53
52. "ÔNG KIẾN... ĐẾN ĐÚNG GẦN ĐÂY!"	53
53. "BÉ ONG"	54

54. DỪNG TỪ NGỮ CHÍNH XÁC	55
55. Ở VIỆT NAM, GIA ĐÌNH CŨNG CÓ MÁY TỰ ĐỘNG	56
56. BÁC HỒ VỚI NỮ ANH HÙNG NGUYỄN THỊ CHIẾN	57
57. "THẾ CÔ ẤY CÓ LỚN LÊN ĐƯỢC TÝ NÀO KHÔNG?"	58
58. "CHÓNG CHÓNG LÊN, KÈO CHÚNG TÔI HOÁ RA...TÚ MỠ CẢ BÂY GIỜ?"	59
59. "CHÚ CÒN BÉ"	60
60. BÁC HỒ VỚI CÁC CHÁU NHỎ THỊ TRẦN BÁC-TƠ	60
61. TÌNH YÊU XUẤT PHÁT TỪ ĐÂU?	62
62. CÁ KHÔNG XƯƠNG	63
63. BÁC HỒ GIỚI THIỆU	64
64. BÁC HỒ "LÀM VUA" HAY SAO	65
65. THÊM BA "KẺ THÙ"	65
66. "ĐỪNG NÓI BÁC "MÈO KHEN MÈO DÀI ĐUÔI" NHÉ!"	66
67. "BÁC KHÔNG BIỂU DIỄN"	68
68. "CHÁU LÀM NGOẠI GIAO VỚI CẢ BÁC SAO?"	68
69. "CU VỊNH THÀNH CÔNG TỬ BẠC LIÊU RỒI!"	69
70. "MỘT SỢI RÂU LÀ MỘT XÂU BÁNH"	70
71. "NHÀ MÁY CÓ KHỈ GIÀ LẮM, SAO KHÔNG THẤY NÓI ĐẾI?"	71
72. "ĐẤY LÀ BỐN ANH EM"	72
73. "NHỚ KHÔNG ĐƯỢC CHỦ QUAN TỰ CHO MÌNH LÀ NHẤT THIÊN HẠ"	73
74. "CHÚ ĐÁNH DIÊM, GIÓ THỔI LỬA CHÁY RÂU BÁC"	75
75. "LÀM SAO TRÁNH KHỎI NHỮNG BẤT ĐỒNG Ý KIẾN..."	76
76. NHỮNG KỶ NIỆM VUI CỦA ĐỒNG CHÍ HOÀNG QUỐC VIT VỀ BÁC HỒ	78
77. "CỦA ÍT LÒNG NHIỀU"	79
78. "QUÀ CỦA TÔI, TÔI PHẢI TỰ NHẬN LẤY"	80
79. "XUNG TRẬN!"	81
80. "KHÔNG KHÉO DẪN LẠI NÓI..."	82

81. "HOÁ RA BÁC KHÔNG TIN CÁC CHÚ À?"	83
82. CHIA KEO CỦA BÁC	83
83. BÁC THĂM XÍ NGHIỆP MAY 40	85
84. "KHÔNG ĐƯỢC TỰ NHẬN NHƯ THẾ"	85
85. MỘT CUỘC GẶP VUI VẺ, THÂN TÌNH	87
86. "NHỜ ƠN THÁNH ALLAH..."	89
87. "NGON THẬT HAY NGON GIẢ?"	89
88. "BÁC MONG MUỐN CÓ NHIỀU "CỐC" HƠN NỮA"	90
89. "ZÀI!" "ZÀI!"	91
90. BÁC BỎ THÓI QUEN HÚT THUỐC LÁ	92
91. "BẾ MẠC CHỨ KHÔNG PHẢI "BẾ BỤNG" ĐÂU NHÉ!"	93
92. "ĂN CHO ĐỀU, KÊU CHO KHẮP..."	94
93. THEO BÁC ĐI THĂM CÁC ĐỊA PHƯƠNG	95
94. "TÔI TẶNG NGÀI MỘT CÁI HÔN"	96
95. "NHÀ NƯỚC TA CŨNG VÍ NHƯ CÁI ĐỒNG HỒ"	98
96. "KHÔNG BIẾT TIẾNG NƯỚC NGOÀI THÌ THIẾT THỜI LẮM!"	99
97. BÁC CĂN DẶN BÁO CHÍ: "VIẾT SAI, IN SAI Ở TRANG NÀO THÌ ĐÍNH CHÍNH Ở TRANG ĐÓ"	100
98. CÂU CHUYỆN VỀ CHÉN NƯỚC TRÀ	101
99. "DÂN CHỦ CỦA VIỆT NAM LÀ NHƯ THẾ ĐẤY!"	103
100. LÀM NHÀ BÁO THÌ PHẢI CÓ CHÍNH TRỊ	104
101. CON CHUỘT VÀ CÁI BÌNH	105
102. "KHÔNG CÓ CHỖ CHO "BÁC GÁI" ĐÚNG À?"	107
103. "CÁC CHÚ ẤY NÓI CÓ ĐÚNG KHÔNG?"	108
104. CÙNG BÁC XEM VỆ TÌNH	109
105. "EO ƠI, TƯƠNG GIẶC, SỢ QUÁ!"	110
106. BÁC ĐẾN THĂM VÀ NÓI CHUYỆN VỚI ĐẠI HỘI BA ĐẢM ĐANG CỦA PHỤ NỮ THỦ ĐÔ	112
107. "BÁC "SỢ" CHÚ LẮM!"	113
108. BÁC TẶNG HOA CHO NGƯỜI TRÔNG XE ĐẠP	115

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẤN
Số 11 Trần Hưng Đạo - Hà Nội. ĐT: 04 9332621



CÔNG TY THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ VĂN HÓA ĐÌNH TÍ

ĐC: Số 8 Phạm Ngũ Lão - Hoàn Kiếm - Hà Nội

ĐT: 04 2192869 - 04.9334889 - 093 689 6688

Fax: 04 9334943. Email: dinhti@fpt.vn

108 CHUYỆN VUI ĐỜI THƯỜNG CỦA BÁC HỒ

Chịu trách nhiệm xuất bản

VŨ QUỐC KHÁNH

Chịu trách nhiệm nội dung

NGUYỄN CƯỜNG DŨNG

Biên tập : NGUYỄN NGỌC BÍCH

Bìa : LƯƠNG TÂM

Sửa bản in : NGỌC BÍCH

In 1000 bản - Khổ 13 cm x 20,5 cm - Tại Xí nghiệp Bán Đồ I BQP

Giấy chấp nhận ĐKKHXB số: 536-2008/CXB/07-10/ThT

In xong và nộp lưu chiểu Quý 1/2008.



TRẦN DUONG (sưu tầm, biên soạn)

108 CHUYỆN VUI đời thường của BÁC HỒ



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẤN



Giá: 20.000đ

